

BIỂU CHI TIẾT**Công khai điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025***(Kèm theo Quyết định số: 565 /QĐ-SXD ngày 13/11/2025 của Sở Xây dựng Lai Châu)***ĐƠN VỊ: SỞ XÂY DỰNG***Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Tổng dự toán đã giao năm 2025	Điều chỉnh		Tổng dự toán sau điều chỉnh
			Giảm (-)	Tăng (+)	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=1-2+3</i>
	Tổng cộng	41.407	6.118	6.118	41.407
	<u>Nguồn kinh phí giao không tự chủ</u>				
1	Chi duy tu, bảo dưỡng thường xuyên cầu, đường bộ địa phương theo định mức	41.407	6.118	349	35.638
-	Đường tỉnh lộ 127 (Lai Hà - Mường Tè)	5.204	96		5.108
-	Đường tỉnh lộ 128 (Chiềng Chăn - Sìn Hồ)	1.278	350		928
-	Đường tỉnh lộ 129 (Sìn Hồ - Nậm Loỏng)	2.376		176	2.552
-	Đường tỉnh 129B (Đường Tà Ghênh - Nậm Pây)	457	18		439
-	Đường tỉnh 130 (Đường San Thàng - Mường So)	2.212		173	2.385
-	Đường tỉnh 133 (Đường Thân Thuộc - Nậm Cần - Nậm Sỏ - Noong Hẻo - Sáo Lềng)	5.763	333		5.430
-	Đường tỉnh 134 (Đường Khau Giềng - Pá Ngừa)	2.697	47		2.650
-	Đường tỉnh 135 (Nùng Nàng - Nậm Tăm)	1.301	23		1.278
-	Đường tỉnh 136 (Đường Tam Đường - Bản Hon - Bình Lư)	1.245			1.245
-	Đường tỉnh 138C (Pắc Ma - Ka Lăng - Thu Lũm - U Ma Tu Khoòng)	3.286	61	-	3.225
-	Đường tỉnh 138 (Đường Pắc Ma - Nậm Là)	1.123	1.123		-
-	Đường tỉnh 126 (Đường Mường Mô - Tá Ngáng - Nậm Chà)	525	10		515
-	Đường tỉnh 138B (Đường Nậm Khao - Tà Tổng - Mường Nhé)	2.449	44		2.405
-	Đường tỉnh 137 (Đường Noong Hẻo - Nậm Mạ)	1.617	85		1.532
-	Đường tỉnh 132 (Đường Phong Thổ - Đào San - Sỉ Lở Lầu)	3.530	56		3.474
-	Đường tỉnh 132C (Pa Tần - Huổi Luông- Pa Nậm Cúm)	1.233	74		1.159
-	Đường 132B (Ngã ba Hang É – Mồ Sỉ San – Sỉ Lở Lầu)	1.934	1.470		464
-	Đường tỉnh 131 (Ngã ba Thên Sin – Sin Suối Hồ - Ngã ba Nậm Xe)	3.077	2.328		749
-	Cầu Pa So - Huổi Luông	36			36
-	Cầu TT huyện Phong Thổ	28			28
-	Cầu Mường Tè 2	36			36
2	Kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, đảm bảo giao thông năm 2025 trên các tuyến đường tỉnh, đường xã do Sở Xây dựng quản lý			5.769	5.769